

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU**

Bản án số: 131/2023/HNGĐ-ST

Ngày 04-5-2023

V/v tranh chấp ly hôn.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Chí Công

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Văn Hiền
2. Ông Duyên Văn Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Cẩm Hương - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Ngày 04 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 155/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 139/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Huỳnh Thị Đ, sinh năm 1956 (có mặt).
- *Bị đơn:* Ông Trần Quốc T, sinh năm 1957 (vắng mặt).
Cùng địa chỉ: Ấp V, xã P, huyện T, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Tại đơn khởi kiện ngày 02/3/2023 và tại phiên tòa nguyên đơn bà Huỳnh Thị Đ trình bày:* Về hôn nhân: Bà và ông Trần Quốc T chung sống với nhau từ năm 1971, hôn nhân tự nguyện nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định. Nguyên nhân dẫn đến ly hôn là trong thời gian chung sống vợ chồng lúc đầu sống hạnh phúc. Thời gian về sau vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, thường xuyên cự cãi với nhau. Khoảng từ năm 2018 đến nay ông T không chăm lo cho gia đình, tập chung đi nhậu nhẹt không có về nhà. Xét thấy hôn nhân không hạnh phúc, bà xác định tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được. Nay bà yêu cầu được ly hôn với ông T.

- Về con chung: Trong thời gian chung sống, bà và ông T có 04 người con chung tên Trần Quốc T1, sinh năm 1971, Trần Quốc P, sinh năm 1978, Trần Quốc P1, sinh năm 1980 và Trần Ngọc D, sinh năm 1982. Khi ly hôn các con đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Trần Quốc T: Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng nhưng ông Trần Quốc T vắng mặt tại tòa; không có văn bản nêu ý kiến gửi đến Tòa án.
Tại phiên tòa, bà Đ cương quyết ly hôn với ông T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bị đơn ông Trần Quốc T có nơi cư trú tại ấp V, xã P, huyện T, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Bà Huỳnh Thị Đ khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Trần Quốc T. Vì vậy, quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án được xác định là "Ly hôn" theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Bà Đ là người khởi kiện nên xác định tư cách đương sự bà Đ là nguyên đơn, ông T là bị đơn được quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 68 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Bà Đ có mặt ông T vắng mặt. Căn cứ theo điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thị Đ và ông Trần Quốc T xác lập quan hệ hôn nhân từ năm 1971. Tuy không đăng ký kết hôn nhưng trên thực tế bà và ông T là vợ chồng hợp pháp. Hiện nay bà Đ và ông T không còn tình cảm thương yêu, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc giúp đỡ nhau, bà và ông đã vi phạm nghĩa vụ sống chung của vợ chồng được quy định tại Điều 19 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, bà và ông T đã ly thân hơn 04 năm nay. Căn cứ Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đ, cho bà Đ được ly hôn với ông T.

[3] Về con chung: Bà và ông T có 04 người con chung tên Trần Quốc T1, sinh năm 1971, Trần Quốc P, sinh năm 1978, Trần Quốc P1, sinh năm 1980 và Trần Ngọc D, sinh năm 1982. Hiện nay các con đã trưởng thành và có cuộc sống riêng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản chung và nợ: Bà Đ xác định không có, ông T không có ý kiến nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xét miễn dự nộp án phí cho bà Huỳnh Thị Đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 và khoản 3 Điều 68, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228, Điều 266 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 19, Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị Đ về việc ly hôn với ông Trần Quốc T.

2. Về án phí: Bà Huỳnh Thị Đ được miễn dự nộp án phí theo quy định của pháp luật.

3. Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân H. Trần Văn Thới;
- Chi cục THADS H. Trần Văn Thới;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Chí Công